

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ
và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW
ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh*);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết của Bộ Chính trị, của Quốc hội, Kế hoạch hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh¹ về phát triển kinh tế tư nhân, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của

¹ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động 06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhằm phát triển kinh tế tư nhân, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả về các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện và nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện và phân công cụ thể trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh; có cơ chế kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đảm bảo tiến độ và chất lượng thực hiện Kế hoạch này.

- Tăng cường sự phối hợp của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh đúng định hướng, có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của tỉnh; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tạo mọi điều kiện kinh doanh thuận lợi, cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, doanh nhân, từng bước phát triển kinh tế tư nhân hiện đại, hiệu quả, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Phân đầu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh có khoảng 10.000 doanh nghiệp hoạt động.

- Tỷ lệ đóng góp của kinh tế tư nhân cho ngân sách nhà nước khoảng 35-40%.

- Tỷ lệ đóng góp của kinh tế tư nhân vào tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh khoảng 55-58%.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 10-12%/năm; giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 6-7%/năm.

- Khuyến khích, định hướng một số doanh nghiệp trong tỉnh tham gia chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Phân đầu đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh có khoảng 20.000 doanh nghiệp hoạt động.
- Tỷ lệ đóng góp của kinh tế tư nhân cho ngân sách nhà nước trên 40%.
- Tỷ lệ đóng góp của kinh tế tư nhân vào tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh trên 60%.
- Phân đầu có 01 đến 02 doanh nghiệp lớn tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

1.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, tổ chức đoàn thể, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, các cơ quan truyền thông

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch này và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hoá nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Nhất quán nhận thức của các cấp uỷ, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế tư nhân; củng cố niềm tin, khát vọng vươn lên và hành động mạnh mẽ của kinh tế tư nhân trong kỷ nguyên mới. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

- Nghiêm cấm các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

1.2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các mục tiêu, giải pháp cụ thể; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử

công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.

1.3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan toả mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm theo thẩm quyền và công khai các hành vi vi phạm, tiêu cực, đưa tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm”, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin-cho”, hành vi bảo hộ, cục bộ ngành, địa phương trong xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, gắn với kiểm tra, giám sát; thực hiện rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những vi phạm của cán bộ, công chức; đồng thời có cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ quy trình, quy định liên quan, không trục lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh liên quan đến kinh tế tư nhân. Triển khai cung cấp dịch vụ công cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025-2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025-2026.

- Công khai 100% thông tin, tài liệu theo quy định trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương về: Quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch, kế hoạch phát triển khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp; quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh... để doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu thông tin.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hoá tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành, địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và các mục tiêu phát triển của tỉnh sau sắp xếp; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất sửa đổi Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang (trước sắp xếp) về quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Xây dựng dự thảo: (1) Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại tỉnh trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập; (2) Quy trình kiểm tra nội dung về đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế.

- Đẩy nhanh tiến độ thành lập và triển khai xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch. Tiếp tục mời gọi, khuyến khích, lựa

chọn các doanh nghiệp có năng lực và kinh doanh đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp để có mặt bằng cơ sở hạ tầng, tăng tỷ lệ đất công nghiệp tạo thuận lợi để thu hút các dự án vào đầu tư, sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng thương mại điện tử trong cộng đồng các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư mở rộng sản xuất, đăng ký thương hiệu, tham gia các hoạt động hội chợ, triển lãm trên môi trường số; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của cộng đồng các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Đẩy mạnh Chương trình “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”. Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối cung cầu, hội chợ, triển lãm, liên kết, hợp tác mở rộng các kênh phân phối hàng hóa. Gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại với phát triển du lịch, dịch vụ, nông nghiệp, ứng dụng khoa học - công nghệ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA; kịp thời thông tin, cảnh báo sớm về các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước.

d) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có Văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; có biện pháp xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, có hành vi nhũng nhiễu với người dân và doanh nghiệp.

đ) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chỉ đạo cơ quan điều tra phối hợp các cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm; xử lý kịp thời, hiệu quả vật chứng, tài sản nhưng không làm ảnh hưởng đến việc chứng minh, giải quyết vụ việc, vụ án; sớm khắc phục hậu quả thiệt hại, đưa tài sản vào khai thác, sử dụng, nhằm khơi thông nguồn lực phát triển, tránh thất thoát, lãng phí; bảo đảm lợi ích Nhà nước; quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan rà soát, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo cơ sở pháp lý cho tư nhân phát triển cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác, trọng tâm là chính sách về đất đai, môi trường, tài chính, tín dụng, đầu tư, thuế, thông tin truyền thông, đào tạo

nghe, bộ máy quản lý,... Đồng thời quy định rõ trách nhiệm đối với nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của doanh nghiệp tư nhân.

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế...).

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác thông tin cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, xử lý hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trên không gian mạng nhằm bảo vệ hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Hằng năm triển khai thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Công nghiệp công nghệ số (sửa đổi), Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Tham mưu triển khai hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

g) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền, quy định thủ tục hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi sát tình hình, kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” theo Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ; tham mưu tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh về quy định pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026- 2031 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đăng tải, cập nhật đầy đủ các Văn bản quy phạm pháp luật và thuộc tính của văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên "Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang" thuộc "Cơ sở dữ liệu

Quốc gia về văn bản pháp luật", tạo đường link liên kết "Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang" trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình tra cứu, khai thác, sử dụng văn bản quy phạm pháp luật và phục vụ cho việc khai thác dữ liệu của Cổng pháp luật quốc gia.

h) Sở Tài chính, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Sau khi Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn, triển khai thực hiện quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả, tham mưu, triển khai thực hiện theo quy định.

i) Thuế tỉnh Tuyên Quang chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Quản lý thuế (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, đảm bảo từ ngày 01/6/2025 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng), triệt để trong việc đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Thương mại liên quan đến giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

c) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu triển khai thực hiện Bộ Luật tổ tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại, Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

d) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhất là trên nền tảng thương mại điện tử.

đ) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung chính sách hỗ trợ chi phí định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

e) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Thanh tra (sửa đổi), bổ sung cơ sở pháp lý cho hoạt động thanh tra trên môi trường điện tử, thanh tra trực tuyến sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Rà soát, phân loại đối tượng thanh tra; chấm dứt tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; thanh tra theo kế hoạch không được quá một lần một năm đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh trừ trường hợp cần thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động

thanh tra, kiểm tra. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp. Miễn thanh tra thực tế đối với các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, tuân thủ tốt quy định của pháp luật.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan tư pháp, thi hành án cùng cấp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham gia ý kiến dự thảo sửa đổi Bộ Luật hình sự, Bộ Luật Tố tụng hình sự; phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Trong điều tra, xét xử các vụ án, vụ việc bảo đảm nguyên tắc khi xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại trong khuôn khổ pháp luật cho phép. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì kiên quyết không áp dụng xử lý hình sự. Trường hợp đến mức phải xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế trước và là căn cứ quan trọng để xem xét các biện pháp xử lý tiếp theo. Không hồi tố các quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp. Đối với các vụ việc thiếu chứng cứ, chứng cứ không rõ ràng phải sớm có kết luận, tránh ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của doanh nghiệp, doanh nhân. Bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong quá trình điều tra, xét xử các vụ án.

- Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong tỏa tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong tỏa tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án.

- Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản có được từ hành vi vi phạm luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, của cá nhân những người quản lý trong doanh nghiệp. Cho phép sử dụng hợp lý các biện pháp cần thiết để bảo đảm giá trị tài sản liên quan đến vụ án, giảm thiểu tác động của điều tra đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan tố tụng và không ảnh hưởng đến hoạt động điều tra.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban

nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

- Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng (nếu có) để cho doanh nghiệp và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh theo quy định.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường

Quan tâm hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, trên cơ sở yêu cầu các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; đề xuất chính sách hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực IV

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: (i) ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; (ii) khuyến khích các ngân hàng giảm lãi suất cho vay doanh nghiệp tư nhân để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); trong đó, các chi nhánh ngân hàng thương mại kịp thời triển khai thực hiện chính sách của nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho các doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án thuộc các lĩnh vực nêu trên theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Hội sở chính các Ngân hàng; (iii) cải tiến quy định nội bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các tài sản bảo đảm bao gồm: động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của từng hệ thống ngân hàng.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tăng cường cho vay với các đối tượng này.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu triển khai Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường: Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Bổ sung cơ chế đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển

các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của kinh tế tư nhân. Tăng cường hợp tác, liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo; quy hoạch và phát triển đào tạo theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%, trong đó qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt trên 30%.

- Tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch phát triển ngành trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục và đào tạo tư nhân phát triển.

- Đầu tư nâng cao năng lực các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, khuyến khích hợp tác công tư trong cung ứng một số dịch vụ giáo dục và đào tạo.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho kinh tế tư nhân (sau khi Bộ Tài chính ban hành). Xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân phù hợp theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ; trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội: (i) Thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; phát triển thị trường khoa học và công nghệ; đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn; nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... và đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn; (ii) Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh...

- Nghiên cứu, tham mưu đầu tư phát triển trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Triển khai đến các doanh nghiệp, tổ chức tư nhân được phép sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế và thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để phát triển sản phẩm với mức phí hợp lý.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có Văn bản hướng dẫn của Trung ương.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Tham mưu triển khai thực hiện Luật Đầu tư (sửa đổi), Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06/10/2021 quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 4

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, chủ động nắm bắt nhu cầu vay vốn, tăng cường tư vấn các chương trình tín dụng phù hợp với từng doanh nghiệp; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế truyền thống (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu) và các động lực tăng trưởng mới (chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...), cho vay các doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo. Xác định việc doanh nghiệp lớn chuyên giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa là một tiêu chí quan trọng để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sửa đổi) và các chính sách hỗ trợ của Bộ, ngành trung ương và của tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao. Chú trọng mở rộng hợp tác với các nhà đầu tư đến từ khu vực ASEAN và Đông Bắc Á, đặt biệt là Singapore, Thái Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc (tỉnh Vân Nam, Quảng Tây...) nhằm tận dụng lợi thế địa lý, văn hoá và quan hệ truyền thống. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng người Tuyên Quang đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài đầu tư trở lại quê hương, góp phần phát triển kinh tế, chuyển giao tri thức và mở rộng mạng lưới liên kết quốc tế; các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Đấu thầu (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan

Tham mưu, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo hướng dẫn của Bộ Công Thương; chủ động triển khai, lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu, mở rộng kênh phân phối, logistic, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn lớn...

c) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, chú trọng các biện pháp vận động

chính trị - ngoại giao để tạo môi trường hoạt động thuận lợi nhất cho doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài, hỗ trợ kết nối các nguồn lực quốc tế nhất là vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản trị, thẩm định đối tác, giải quyết tranh chấp.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng của tỉnh. Có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục, văn hoá...

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Đề xuất chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hằng năm.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

b) Thuế tỉnh Tuyên Quang chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh trong việc thực hiện các chính sách về thuế, phí để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện xóa bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 4

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính tín dụng.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị và chế độ tài chính, kế toán để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm,... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia phát triển kinh tế địa phương, quản trị đất nước

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

- Đề xuất giải pháp xây dựng đội ngũ doanh nhân của tỉnh có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới, mang trong mình khát vọng xây dựng quê hương Tuyên Quang ngày càng giàu mạnh, phát triển. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật Thi đua khen thưởng (sửa đổi) và các văn bản liên quan sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế tăng cường sự tham gia của đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị tại địa phương.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Đẩy mạnh sự liên kết đào tạo, chuyển giao kỹ thuật giữa giáo dục công lập và ngoài công lập; hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực; chỉ đạo, khuyến khích và tạo điều kiện để các sở giáo dục và đào tạo công lập hỗ trợ và hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tư nhân trong việc đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cơ sở giáo dục và đào tạo tư nhân.

- Tham mưu triển khai thực hiện khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

đ) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội,

có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo chuẩn quốc tế dựa trên các tiêu chí cốt lõi về: (1) mức độ tuân thủ pháp luật, (2) giải quyết công ăn việc làm, (3) đóng góp vào ngân sách nhà nước, tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

- Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của địa phương.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

e) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh

- củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.

- Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số

06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và nhân dân.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp phần thực hiện hiệu quả của Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này.

3. Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch này, theo chức năng nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định, báo cáo hằng năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) **trước ngày 15/11** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Giao Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình và kết quả thực hiện **trước ngày 15/12 hằng năm** để báo cáo Bộ Tài chính.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành;
- UBND xã, phường;
- Hiệp hội DN tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN ^(H50).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn